



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.08S.2025.1735>

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở XÃ LONG SƠN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Thu Hằng¹ và Hoàng Xuân Thắng^{2*}

¹*Trường Đại học Vinh, Việt Nam*

²*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ, Email: hoangthangvt789@gmail.com*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 10/01/2026; Ngày nhận chỉnh sửa: 20/01/2026; Ngày duyệt đăng: 28/01/2026

Tóm tắt

Hoạt động giáo dục địa phương có vai trò quan trọng trong việc gắn kiến thức với thực tiễn, giúp học sinh tiểu học hiểu biết về lịch sử, văn hóa và đời sống nơi các em sinh sống, qua đó hình thành tình yêu quê hương và ý thức trách nhiệm công dân. Trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, việc quản lý hiệu quả giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm có ý nghĩa thiết thực đối với sự phát triển toàn diện của học sinh. Nghiên cứu được thực hiện tại xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm tìm hiểu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm ở bậc tiểu học. Khảo sát 70 cán bộ quản lý và giáo viên cho thấy việc quản lý hoạt động này là cần thiết và phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, công tác quản lý còn hạn chế như lập kế hoạch chưa đồng bộ, chỉ đạo, theo dõi chưa thường xuyên, kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm chưa được chú trọng. Kết quả đánh giá thực trạng là cơ sở để các trường tiểu học tại xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh.

Từ khóa: *Giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, học sinh, trường tiểu học.*

Trích dẫn: Nguyễn, T. T. H., & Hoàng, X. T. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học ở xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 14*(08S). <https://doi.org/10.52714/dthu.14.08S.2025.1735>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT LOCAL EDUCATIONAL MANAGEMENT THROUGH EXPERIENTIAL ACTIVITIES FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN LONG SON COMMUNE, HO CHI MINH CITY

Nguyen Thi Thu Hang¹ and Hoang Xuan Thang^{2*}

¹*Vinh University, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Vietnam*

**Corresponding author, Email: hoangthangvt789@gmail.com*

Article history

Received: 10/01/2026; Received in revised form: 20/01/2026; Accepted: 28/01/2026

Abstract

Local educational activities play an important role in linking knowledge with practice, helping primary school students understand the history, culture, and life of the places where they live. This will foster the love for their homeland and a sense of civic responsibility. Under the 2018 National Education Program, effectively managing local education through experiential activities has practical significance for the holistic development of students. The study was conducted in Long Son commune, Ho Chi Minh City, aiming to understand the current state of managing local educational activities through experiential activities at the primary school level. Surveying 70 managers and teachers indicated that managing these activities is necessary and aligns with the requirements for educational innovation. However, it still has limitations, such as uncoordinated planning, infrequent guidance and monitoring, and insufficient attention to inspection, evaluation, and drawing lessons. These results serve as a basis for primary schools in Long Son commune, Ho Chi Minh City, to research and propose measures to improve the quality of organization and management of local education activities for students.

Keywords: *Experiential activities, local education, primary school, students.*

1. Giới thiệu

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; cùng với Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới – trong đó, nội dung giáo dục địa phương được xác định là một thành phần quan trọng trong kế hoạch giáo dục của nhà trường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Trong tiến trình phát triển của khoa học giáo dục, hoạt động dạy học trong nhà trường đã được nghiên cứu tương đối đầy đủ và có hệ thống từ rất sớm. Tuy nhiên, các vấn đề liên quan đến giáo dục gắn với thực tiễn địa phương và hoạt động trải nghiệm của người học chỉ thực sự được quan tâm trong thời gian gần đây. Ngay từ thời kỳ Phục hưng, một số tư tưởng giáo dục tiến bộ đã đặt nền móng cho quan điểm giáo dục gắn với đời sống thực tiễn. Tiêu biểu là Raboie (1494–1553), người cho rằng giáo dục cần được tổ chức toàn diện và không giới hạn trong không gian lớp học, mà phải mở rộng ra môi trường xã hội và đời sống lao động, sinh hoạt của cộng đồng. Những tư tưởng này đã sớm thể hiện tinh thần giáo dục trải nghiệm và giáo dục gắn với địa phương, dù chưa được hệ thống hóa thành lý luận khoa học hoàn chỉnh (Nguyễn, 2018).

Trên thế giới, từ cuối thế kỷ XX, nhiều nghiên cứu đã phát triển mạnh mẽ theo hướng “giáo dục dựa vào địa phương” (place-based education). Theo Gruenewald và Smith (2015), đây là cách tiếp cận giáo dục lấy cộng đồng, văn hóa, lịch sử và môi trường địa phương làm nguồn học liệu trung tâm, giúp học sinh gắn kết kiến thức học đường với thực tiễn nơi các em sinh sống. Các nghiên cứu quốc tế đều thống nhất rằng giáo dục địa phương thông qua trải nghiệm có vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực, trách nhiệm xã hội và ý thức công dân của người học.

Bên cạnh đó, các công trình nghiên cứu chương trình giáo dục cũng nhấn mạnh vai trò của yếu tố địa phương trong xây dựng chương trình. Cuốn *International Handbook of Curriculum Research* đã tổng hợp nhiều nghiên cứu cho thấy xu hướng chung của các quốc gia là kết hợp hài hòa giữa chương trình quốc gia và đặc thù địa phương. Trường hợp Australia là một ví dụ điển hình, khi chương trình giáo dục quốc gia được thiết kế thống nhất về mục tiêu cốt lõi, nhưng vẫn tạo không gian linh hoạt để các địa phương cụ thể hóa nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với bối cảnh thực tiễn (Australian Curriculum, 2025).

Trong những năm gần đây, nhiều dự án giáo dục quốc tế, tiêu biểu là các dự án thuộc Chương trình Erasmus+ của Liên minh châu Âu, đã tập trung đổi mới dạy học lịch sử và giáo dục địa phương theo hướng liên môn, trải nghiệm và gắn với cộng đồng. Các nghiên cứu và dự án này cho thấy việc khai thác tư liệu lịch sử, văn hóa và đời sống địa phương không chỉ nâng cao hiệu quả dạy học mà còn tăng cường sự gắn bó của học sinh với môi trường sống và cộng đồng nơi các em sinh sống (European Commission, 2018; Council of Europe, 2016; Hoskins & cs., 2015).

Tại châu Á, Nhật Bản là quốc gia có nhiều nghiên cứu và thực tiễn triển khai giáo dục gắn với địa phương một cách bài bản. Từ sau năm 2015, giáo dục địa phương tiếp tục được xác định là một định hướng quan trọng trong giáo dục phổ thông, đặc biệt ở bậc tiểu học. Theo các tài liệu của MEXT, nội dung giáo dục địa phương được tích hợp vào chương trình thông qua các hoạt động điều tra thực địa, tham quan, trải nghiệm nghề truyền thống và sinh hoạt

cộng đồng, qua đó góp phần phát triển phẩm chất, năng lực và ý thức trách nhiệm của học sinh đối với địa phương.

Ở Việt Nam, cùng với việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, giáo dục địa phương và hoạt động trải nghiệm bắt đầu được nghiên cứu và triển khai rõ nét hơn. Một số công trình tiêu biểu đã tập trung làm rõ cơ sở lý luận, nguyên tắc tổ chức và ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm đối với sự phát triển toàn diện của học sinh (Đinh, 2015; Nguyễn, 2016; Nguyễn, 2019). Các nghiên cứu này đều khẳng định vai trò của hoạt động trải nghiệm trong việc hình thành năng lực, phẩm chất và gắn kết giáo dục với thực tiễn địa phương.

Bên cạnh đó, một số luận văn thạc sĩ đã tiếp cận vấn đề giáo dục địa phương và hoạt động trải nghiệm từ góc độ quản lý giáo dục, như các nghiên cứu của Bùi, 2015; Đặng, 2016; Nguyễn, 2018; Lê, 2020; Vũ, 2020). Các công trình này đã bước đầu hệ thống hóa cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục trải nghiệm hoặc giáo dục địa phương ở một số cấp học và địa bàn cụ thể. Bài viết tập trung phân tích thực trạng công tác quản lý giáo dục địa phương được triển khai thông qua các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh tiểu học trên địa bàn xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, bài viết góp phần cung cấp những căn cứ thực tiễn để các cấp quản lý giáo dục xác định và lựa chọn các giải pháp phù hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

- Nội dung khảo sát:

+ Khảo sát tập trung đánh giá thực trạng công tác quản lý giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học trên các nội dung chủ yếu. Cụ thể, khảo sát nhận thức của cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) về sự cần thiết của quản lý giáo dục địa phương; thực trạng xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm, bao gồm xác định mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp và nguồn lực thực hiện. Đồng thời, khảo sát thực trạng tổ chức thực hiện giáo dục địa phương, công tác chỉ đạo của CBQL trong quá trình triển khai, cũng như hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

+ Bên cạnh đó, khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý giáo dục địa phương, như cơ chế, chính sách; sự chỉ đạo, hỗ trợ của các cấp quản lý; năng lực, nhận thức của đội ngũ CBQL, GV; điều kiện cơ sở vật chất, tài chính; và sự phối hợp của phụ huynh, cộng đồng và các lực lượng xã hội. Các nội dung khảo sát phản ánh tương đối toàn diện thực trạng quản lý giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm ở các trường tiểu học, làm căn cứ đề xuất giải pháp phù hợp.

- Khách thể khảo sát: Khảo sát tổng cộng 70 người, trong đó có 15 CBQL gồm: Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng và các tổ trưởng chuyên môn; 55 GV tiểu học đang trực tiếp giảng dạy và tham gia tổ chức hoạt động trải nghiệm tại 2 trường tiểu học trên địa bàn xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian khảo sát: Khảo sát được tiến hành trong học kỳ I năm học 2025–2026 (từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025).

- Công cụ khảo sát: Thiết kế bảng hỏi theo thang đo Likert 5 mức độ từ 1 đến 5: Tốt (5 điểm), Khá (4 điểm), Trung bình (3 điểm), Yếu (2 điểm), Kém (1 điểm).

- Cách thức xử lý số liệu và Quy ước thang đo

Kết quả khảo sát sau khi thu thập được nhập vào phần mềm

Sử dụng phần mềm Microsoft Excel để tính tỉ lệ phần trăm (%) và tính điểm trung bình (ĐTB). Công thức tính ĐTB như sau: $\bar{X} = \frac{\sum(x_i \cdot n_i)}{N}$

Trong đó: x_i : Điểm ở mức i ; n_i : Số người chọn i ; N : Tổng số người tham gia khảo sát.

Khoảng giá trị ĐTB được quy ước như sau: Từ 1,0 đến cận 1,80 (mức 1 là mức kém); Từ 1,80 đến cận 2,60 (mức 2 là mức yếu); Từ 2,60 đến cận 3,40 (mức 3 là mức trung bình); Từ 3,40 đến cận 4,20 (mức 4 là mức khá); Từ 4,20 đến 5,00 (mức 5 là mức tốt)

2.2. Kết quả đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học ở xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh

2.2.1. Thực trạng nhận thức của cán bộ, giáo viên về sự cần thiết quản lý giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học

Bảng 1. Đánh giá về sự cần thiết quản lý hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh

Nội dung	Mức độ quan trọng (%)					ĐTB
	5	4	3	2	1	
Sự cần thiết của quản lý hoạt động giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh	57,1	17,1	12,9	8,6	4,3	4,14

Kết quả khảo sát Bảng 1 cho thấy, đa số CBQL và GV đánh giá cao sự cần thiết của việc quản lý hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh, trong đó 57,1% cho rằng rất cần thiết và 17,1% đánh giá cần thiết. Tuy nhiên, vẫn còn 25,8% ý kiến cho rằng mức độ cần thiết chưa cao, gồm 12,9% ít cần thiết, 8,6% không cần thiết và 4,3% hoàn toàn không cần thiết. Qua phỏng vấn sâu, một số ý kiến cho rằng giáo dục địa phương chỉ mang tính bổ trợ nên chưa được ưu tiên trong công tác quản lý, dẫn đến hiệu quả triển khai ở một số thời điểm chưa đáp ứng yêu cầu. Thực tế này cho thấy, dù nhận thức chung của đội ngũ là đúng đắn, vẫn còn một bộ phận cán bộ, GV chưa coi quản lý giáo dục địa phương là nhiệm vụ trọng tâm, ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện tại các trường tiểu học trên địa bàn xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2.2. Thực trạng về xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học.

Bảng 2. Đánh giá của cán bộ, giáo viên về mức độ xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương cho học sinh

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
1	Nghiên cứu các văn bản của cấp trên, tình hình thực trạng của Nhà trường	54,3	18,6	14,3	11,4	1,4	4,13	1
2	Xác định các mục tiêu cần đạt được của hoạt động giáo dục địa phương	47,1	21,4	14,3	11,4	5,7	3,93	2

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
3	Xác định rõ ràng từng nội dung giáo dục	45,7	17,1	15,7	15,7	5,7	3,81	3
4	Xác định hình thức, phương pháp giáo dục	28,6	17,1	17,1	14,3	22,9	3,14	5
5	Xác định các nguồn lực cần thiết, dự trù về cơ sở vật chất, kinh phí, nhân lực, phân công cá nhân phụ trách	41,4	20,0	14,3	10,0	14,3	3,64	4

Kết quả khảo sát Bảng 2 cho thấy các trường tiểu học xã Long Sơn đều xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương, bám sát văn bản chỉ đạo và điều kiện thực tế. Nội dung nghiên cứu văn bản và thực trạng được đánh giá cao nhất (ĐTB 4,13). Mục tiêu và nội dung giáo dục địa phương được xác định khá rõ (ĐTB 3,81–3,93); việc dự kiến nguồn lực, cơ sở vật chất, kinh phí và phân công trách nhiệm đạt mức khá (3,64).

Tuy nhiên, lập kế hoạch vẫn còn hạn chế: dự trù kinh phí và nguồn lực chưa hiệu quả ở một số giai đoạn (14,3% đánh giá kém); đặc biệt, hình thức và phương pháp giáo dục chưa cụ thể, chưa gắn với nội dung, chỉ đạt mức trung bình (3,14), với 22,9% ý kiến đánh giá kém, gây khó khăn cho GV khi triển khai.

2.2.3. Thực trạng về tổ chức giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học

Bảng 3. Kết quả đánh giá về chất lượng tổ chức giáo dục địa phương cho học sinh

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
1	Xây dựng cơ chế, phân công nhiệm vụ cụ thể và hướng dẫn nội dung, cách thức tổ chức thực hiện giáo dục địa phương cho học sinh	60,0	21,4	11,4	5,7	1,4	4,33	1
2	Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng	60,0	17,1	10,0	4,3	8,6	4,16	2
3	Tổ chức thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, GV kiến thức chuyên môn về giáo dục địa phương	50,0	17,1	14,3	12,9	5,7	3,93	4

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
4	Tổ chức tọa đàm, giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các trường bạn về giáo dục địa phương cho học sinh	25,7	17,1	17,1	17,1	22,9	3,06	6
5	Tổ chức duy trì các nền nếp chế độ và giám sát việc thực hiện các mặt công tác giáo dục địa phương	58,6	18,6	10,0	4,3	8,6	4,14	3
6	Xây dựng cơ chế, tổ chức phối hợp các lực lượng khác trong giáo dục địa phương	24,3	17,1	17,1	17,1	24,3	3,00	7
7	Duy trì, phát động các phong trào thi đua thực hiện kế hoạch giáo dục địa phương	50,0	14,3	14,3	14,3	7,1	3,86	5

Kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy công tác tổ chức giáo dục địa phương ở các trường tiểu học xã Long Sơn đạt được một số kết quả tích cực. Các trường đã xây dựng cơ chế, phân công nhiệm vụ rõ ràng và hướng dẫn tổ chức thực hiện, nội dung này được cán bộ, GV đánh giá ở mức tốt (4,33 điểm). Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, duy trì nền nếp và giám sát thực hiện cũng được đánh giá ở mức khá, với ĐTB từ 4,14 đến 4,16. Bên cạnh đó, việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và phát động phong trào thi đua thực hiện giáo dục địa phương được đánh giá khá, đạt từ 3,86 đến 3,93 điểm.

Tuy nhiên, công tác tổ chức vẫn còn hạn chế, đặc biệt là việc phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường và tổ chức giao lưu, trao đổi kinh nghiệm với các trường bạn. Hai nội dung này chỉ đạt mức trung bình (khoảng 3,0 điểm), với 24,3% ý kiến đánh giá mức độ thực hiện còn kém. Kết quả này phù hợp với ý kiến phỏng vấn cho rằng hiệu quả phối hợp lực lượng và chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường trong giáo dục địa phương chưa cao.

2.2.4. Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh các trường tiểu học

Bảng 4. Kết quả đánh giá về chất lượng chỉ đạo hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
1	Chỉ đạo các tổ chuyên môn, GV xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh của các bộ phận	58,6	18,6	15,7	7,1	0,0	4,29	1

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
2	Chỉ đạo GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh	24,3	17,1	18,6	17,1	24,3	3,04	4
3	Chỉ đạo thực hiện nội dung, chương trình giáo dục địa phương cho học sinh đã xác định	45,7	20,0	12,9	10,0	11,4	3,79	2
4	Chỉ đạo tăng cường cơ sở vật chất, tài chính phục vụ cho hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh	24,3	17,1	18,6	17,1	22,9	3,03	4
5	Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh	37,1	27,1	14,3	12,9	8,6	3,71	3

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy công tác chỉ đạo hoạt động giáo dục địa phương ở các trường tiểu học xã Long Sơn nhìn chung đạt mức khá. Việc chỉ đạo các tổ chuyên môn, GV xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương được đánh giá tốt (4,29 điểm). Công tác chỉ đạo thực hiện nội dung chương trình và kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục địa phương được đánh giá ở mức khá, với ĐTB từ 3,71 đến 3,79.

Tuy nhiên, việc chỉ đạo chưa đồng đều giữa các nội dung. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và tăng cường cơ sở vật chất, tài chính cho giáo dục địa phương chưa được quan tâm đúng mức, chỉ đạt mức trung bình (khoảng 3,0 điểm), với 22,9% ý kiến đánh giá kém. Kết quả này phù hợp với ý kiến phỏng vấn cho rằng công tác chỉ đạo giáo dục địa phương tuy cơ bản đáp ứng yêu cầu nhưng còn hạn chế trong đổi mới phương pháp và bảo đảm điều kiện thực hiện.

2.2.5. Thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học

Bảng 5. Đánh giá của cán bộ, giáo viên về mức độ thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục địa phương cho học sinh

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
1	Xây dựng quy trình, hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục địa phương	64,3	14,3	15,7	5,7	0,0	4,37	1
2	Quy định tiêu chí kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục địa phương	25,7	17,1	18,6	17,1	21,4	3,09	4

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
3	Phối hợp các lực lượng có liên quan trong kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục địa phương	51,4	14,3	12,9	11,4	10,0	3,86	3
4	Phát hiện những lệch lạc, sai sót trong quá trình thực hiện kế hoạch quản lý và đề xuất các điều chỉnh cho sát với tình hình thực tế	25,7	17,1	18,6	17,1	21,4	3,09	4
5	Sơ, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm về kiểm tra, đánh giá giáo dục địa phương	48,6	21,4	15,7	5,7	8,6	3,96	2

Kết quả khảo sát ở Bảng 5 và nghiên cứu hồ sơ cho thấy công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục địa phương ở các trường tiểu học xã Long Sơn nhìn chung đạt mức khá. Việc xây dựng quy trình, hình thức và phương pháp kiểm tra được thực hiện tương đối bài bản, do hiệu trưởng trực tiếp phụ trách, nên được cán bộ, GV đánh giá ở mức tốt (4,37 điểm). Công tác sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm được thực hiện định kỳ, cùng với sự phối hợp của các lực lượng liên quan, được đánh giá ở mức khá, với ĐTB từ 3,86 đến 3,96.

Tuy nhiên, một số nội dung còn mang tính hình thức. Tiêu chí kiểm tra, đánh giá chưa rõ ràng; việc phát hiện sai sót và đề xuất điều chỉnh còn chậm, khiến hai nội dung này chỉ đạt mức trung bình (3,09 điểm), với 21,4% ý kiến đánh giá kém. Kết quả này phù hợp với nhận định cho rằng công tác kiểm tra, đánh giá tuy đúng quy trình nhưng hiệu quả chưa cao do chưa chú trọng xây dựng tiêu chí và theo dõi khắc phục hạn chế sau đánh giá.

2.2.6. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học

Bảng 6. Đánh giá của cán bộ, giáo viên về các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý giáo dục địa phương

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
1	Cơ chế, chính sách của ngành và địa phương	24,3	24,3	17,1	14,3	20,0	3,19	4
2	Sự chỉ đạo, hỗ trợ từ Sở Giáo dục và Đào tạo và chính quyền địa phương	40,0	25,7	17,1	10,0	7,1	3,81	2
3	Năng lực, nhận thức của đội ngũ CBQL, GV	50,0	25,7	15,7	5,7	2,9	4,14	1

TT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	XH
		5	4	3	2	1		
4	Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và tài chính	21,4	14,3	20,0	20,0	24,3	2,89	5
5	Sự phối hợp của phụ huynh, cộng đồng và các lực lượng xã hội	38,6	17,1	17,1	15,7	11,4	3,56	3

Kết quả khảo sát ở Bảng 6 cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm ở các trường tiểu học nhìn chung được đánh giá ở mức khá, song mức độ tác động có sự khác biệt. Yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất là năng lực và nhận thức của đội ngũ CBQL, GV (4,14 điểm). Tiếp đến là sự chỉ đạo, hỗ trợ của Sở Giáo dục và Đào tạo và chính quyền địa phương (3,81 điểm), giữ vai trò định hướng và bảo đảm điều kiện triển khai. Sự phối hợp của phụ huynh, cộng đồng và các lực lượng xã hội cũng có tác động tích cực nhưng còn hạn chế ở một số địa bàn (3,56 điểm). Trong khi đó, cơ chế, chính sách chưa thật sự cụ thể (3,19 điểm) và điều kiện cơ sở vật chất, tài chính còn thiếu thốn, đặc biệt ở các trường vùng khó khăn (2,89 điểm), ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức hoạt động trải nghiệm. Từ đó có thể khẳng định, để nâng cao chất lượng quản lý giáo dục địa phương, cần ưu tiên bồi dưỡng năng lực đội ngũ, tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ của cấp trên, đồng thời từng bước cải thiện cơ sở vật chất và đẩy mạnh sự tham gia của phụ huynh, cộng đồng.

2.3. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học ở xã Long Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh

2.3.1. Mặt mạnh

Thứ nhất, công tác quản lý giáo dục địa phương thông qua hoạt động trải nghiệm tại các trường tiểu học trên địa bàn xã Long Sơn đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Cán bộ quản lý và GV ngày càng nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm trong việc gắn giáo dục với thực tiễn địa phương.

Thứ hai, các nhà trường đã chủ động xây dựng và tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm gắn với văn hóa, lịch sử và nghề truyền thống của địa phương, tạo môi trường học tập sinh động, hấp dẫn, góp phần khơi dậy hứng thú học tập và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

Thứ ba, các trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời từ ngành giáo dục và chính quyền địa phương; đồng thời có sự phối hợp tích cực của phụ huynh và cộng đồng. Việc linh hoạt huy động, tận dụng các nguồn lực sẵn có đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

2.3.2. Hạn chế

Thứ nhất, công tác xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động trải nghiệm giữa các trường chưa thật sự đồng bộ; một số nội dung tổ chức còn mang tính hình thức, thiếu tính sáng tạo và chưa gắn chặt với điều kiện, nhu cầu thực tiễn của địa phương.

Thứ hai, năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm của đội ngũ GV chưa đồng đều; một bộ phận GV còn lúng túng trong việc đổi mới phương pháp dạy học, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm.

Thứ ba, cơ sở vật chất và kinh phí phục vụ cho hoạt động trải nghiệm còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tổ chức các hoạt động đa dạng, phong phú, từ đó ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả triển khai.

Thứ tư, sự phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh và cộng đồng chưa thường xuyên, chưa đồng bộ; đặc biệt gặp nhiều khó khăn đối với các gia đình có điều kiện kinh tế còn hạn chế, làm giảm mức độ hỗ trợ cho hoạt động trải nghiệm của học sinh.

2.3.3. Nguyên nhân của hạn chế

Thứ nhất, về nguyên nhân khách quan: Điều kiện kinh tế – xã hội của địa phương còn gặp nhiều khó khăn; đa số phụ huynh làm nghề biển, thu nhập không ổn định nên việc phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong tổ chức hoạt động trải nghiệm còn hạn chế. Bên cạnh đó, các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động trải nghiệm tuy đã được ban hành nhưng chưa thật sự đồng bộ, thiếu những quy định cụ thể về nguồn lực tài chính và tiêu chí đánh giá. Cơ sở vật chất xuống cấp, trang thiết bị phục vụ hoạt động còn thiếu, nguồn kinh phí hạn hẹp đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức và mở rộng các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Thứ hai, về nguyên nhân chủ quan: Công tác quản lý hoạt động trải nghiệm tại một số trường chưa theo kịp yêu cầu đổi mới; việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động chưa được thực hiện thường xuyên, sâu sát. Bên cạnh đó, một bộ phận GV chưa chủ động cập nhật và vận dụng các phương pháp dạy học mới, còn thiên về truyền thụ kiến thức, lúng túng trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, dẫn đến việc chưa phát huy đầy đủ tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh.

3. Kết luận

Hoạt động trải nghiệm ở tiểu học là phương thức giáo dục toàn diện, góp phần hình thành kiến thức, kỹ năng sống, giá trị đạo đức và năng lực của học sinh. Việc quản lý hoạt động này cần có sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa ngành giáo dục, chính quyền địa phương và nhà trường, cùng với việc huy động hiệu quả nguồn lực và đánh giá khách quan để tránh hình thức, nâng cao chất lượng giáo dục. Thực tiễn tại các trường tiểu học xã Long Sơn cho thấy hoạt động trải nghiệm đã tạo hứng thú học tập, tăng tính thực hành và gắn kết nhà trường với cộng đồng. Tuy nhiên, công tác quản lý hoạt động trải nghiệm hiện vẫn còn những hạn chế về sự đồng bộ trong chỉ đạo, nguồn lực bảo đảm và cơ chế phối hợp giữa các lực lượng giáo dục. Vì vậy, cần phát huy vai trò định hướng của ngành giáo dục và sự hỗ trợ, giám sát của chính quyền địa phương; đồng thời hoàn thiện cơ chế phối hợp, nâng cao năng lực đội ngũ CBQL và GV, đa dạng hóa hình thức tổ chức và xây dựng hệ thống đánh giá phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và góp phần phát triển toàn diện học sinh.

Tài liệu tham khảo

- Australian Curriculum, Assessment and Reporting Authority – ACARA. (2025). *Chương trình giáo dục quốc gia Australia*. Canberra.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Kỷ yếu hội nghị “Triển khai hỗ trợ biên soạn tài liệu GD&ĐT theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”*.

- Bùi, V. A. (2015). *Quản lý hoạt động giáo dục địa phương ở trường tiểu học*. Luận văn thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Council of Europe. (2016). *Learning to live together: Report on the state of citizenship and human rights education in Europe*. Council of Europe.
- Đặng, T. B. (2016). *Quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong trường phổ thông*. Luận văn thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Đinh, Q. B. (2015). Hoạt động trải nghiệm trong giáo dục phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, (số đặc biệt), 12–16.
- European Commission. (2018). *Recommendation on key competences for lifelong learning*. European Union.
- Gruenewald, D. A., & Smith, G. A. (2015). *Giáo dục dựa vào địa phương: Đặt cộng đồng làm trung tâm của việc dạy và học (Place-Based Education in the Global Age)*. New York: Routledge.
- Hoskins, B., Saisana, M., & Villalba, E. (2015). Civic competence of youth in Europe: Measuring cross national variation through the creation of a composite indicator. *Social Indicators Research*, 123(2), 431–457.
- Lê, T. D. (2020). *Quản lý hoạt động giáo dục địa phương trong trường tiểu học*. Luận văn thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn, T. H. (2016). *Giáo dục trải nghiệm – Cơ sở lý luận và thực tiễn*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn, V. C. (2018). *Quản lý hoạt động giáo dục trải nghiệm ở trường tiểu học theo hướng phát triển năng lực học sinh*, Luận văn thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn, V. C. (2019). Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trường phổ thông theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, số 21, 45–52.
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2014). *Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2015). *Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 về việc phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*.
- Vũ, V. E. (2020). *Quản lý hoạt động trải nghiệm gắn với giáo dục địa phương cho học sinh tiểu học*. Luận văn thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội.